

Bản án số: 124/2022/HS-ST

Ngày: 07-6-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Lân

2/ Bà Hoàng Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Kiều Anh Mỹ, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2022/TLST-HS ngày 07/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

1/ **Dương Thị L (S)**, sinh ngày: 17/8/1994, tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi thường trú: Số 360 Bờ Sông H, phường G, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Chỗ ở: Lô A8 khu T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn L, sinh năm 1971; con bà Võ Thị Đ, sinh năm 1976; Gia đình có 03 (ba) anh chị em ruột, bị cáo là con thứ hai; Sống chung như vợ chồng với anh Tôn Thất E, sinh năm 1994; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: không;

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ ở với gia đình, học hết lớp 09/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.

- Ngày 11/10/2011, bị Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định số 12/QĐ-XPH).

- Ngày 14/9/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 05 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. (Bản án số 230/2013/HSST).

Bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tạm giữ từ ngày 17/11/2021, đến ngày 26/11/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Hồ Quốc A, sinh năm: 1994; Địa chỉ: 262 đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Dư Q, sinh năm: 1988; Địa chỉ: 31B đường T, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Bảo H; sinh năm: 2000; địa chỉ: 07/100 đường N, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn T; địa chỉ: 07 kiệt 14 đường N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Chị Võ Thị Đ; địa chỉ: 52 đường N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 10/11/2021 và ngày 17/11/2021, tại thành phố Huế, Dương Thị L đã thực hiện các hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, cụ thể như sau:

1. Về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản:

Dương Thị L có quan hệ quen biết với anh Hồ Quốc A. Khoảng 09 giờ ngày 10/11/2021 Dương Thị L gọi điện thoại mượn xe mô tô của anh Hồ Quốc A để đi có việc thì được anh A đồng ý. Sau đó, anh Hồ Quốc A hẹn và chở L đến quán cà phê tại số 150 đường Phan Bội Châu, phường Trường An, thành phố Huế để uống cà phê. Đến khoảng 12 giờ 35 phút cùng ngày, anh A giao xe mô tô Honda - Vario biển kiểm soát 75B1-432.53 của mình cho L mượn đi có việc. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, L nhận được điện thoại từ chị N (chưa rõ họ tên, nhân thân lai lịch) yêu cầu L trả nợ một số tiền mà L đã nợ trước đó. Do không có tiền trả nợ, L nảy sinh ý định lấy xe của anh Hồ Quốc A mang đi cầm cố để lấy tiền trả nợ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, L nhắn tin cho anh Nguyễn Bảo H, nói xe mô tô Honda - Vario biển kiểm soát 75B1-432.53 là của đứa em L đã cho L và L nhờ H cầm xe mô tô này giúp thì H đồng ý. H đưa xe mô tô Honda - Vario 75B1-432.53 đến cầm cố cho anh Hà Dư Q với số tiền 10.000.000 đồng, trừ trước tiền lãi 1.000.000 đồng, còn lại anh Q đưa H số tiền 9.000.000

đồng, sau đó H đã đưa lại số tiền 9.000.000 đồng (chín triệu đồng) cho L, số tiền có được L đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

** Vật chứng tạm giữ:*

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda, loại Vario màu sơn trắng cam, biển số 75B1-432.53 (xe đã qua sử dụng);
- 01 (một) giấy đăng ký xe máy biển số 75B1-432.53;
- 09 (chín) trang giấy có tin nhắn về việc nhờ cầm xe máy.

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số 287/KL-HĐĐGTS ngày 17/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế kết luận: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Vario 125 biển số 75B1-432.53 đã qua sử dụng, số máy: JM51E1643910, số khung: 5112LK644678 tại thời điểm ngày 10/11/2021 trị giá 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng).

** Về xử lý vật chứng:*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại xe máy nhãn hiệu Honda Vario biển số 75B1-432.53 màu sơn trắng cam và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 75B1-432.53 cho anh Hồ Quốc A là chủ sở hữu.

Đối với 09 (chín) trang giấy có tin nhắn về việc nhờ cầm xe máy tiếp tục lưu giữ và đã đưa vào bút lục của hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Hồ Quốc A không có yêu cầu gì thêm về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho L. Anh Hà Dư Q yêu cầu Dương Thị L bồi thường số tiền 9.000.000 đồng (chín triệu đồng), L đã bồi thường số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền còn lại 4.500.000 đồng L chưa bồi thường.

2. Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy:

Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 17/11/2021 tại phòng 02 nhà trọ ở địa chỉ số 5/30/16 đường D, phường A, thành phố H. Lực lượng Công an phường Trường An, thành phố Huế phối hợp đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Huế đã phát hiện bắt quả tang Dương Thị L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên nền nhà trong phòng của L đang ở gồm 12 (mười hai) gói ni lông chứa tinh thể rắn màu trắng, 01 (một) gói ni lông chứa 45 (bốn mươi lăm) viên nén màu đỏ. L khai nhận đó là 12 túi ni lông chứa ma túy “đá” và 01 gói ni lông chứa 45 viên ma túy “hồng phiến” do L mua với giá 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng) từ một người thanh niên (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch, địa chỉ) vào khoảng 23 giờ ngày 16/11/2021 tại đường Trần Huy Liệu, phường Đông Ba, thành phố Huế rồi đưa về phòng trọ cất giấu để bản thân sử dụng.

** Vật chứng tạm giữ:*

- 12 (mười hai) gói ni lông chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 (một) gói ni lông chứa 45 (bốn mươi lăm) viên nén màu đỏ (sau khi tạm giữ đã được niêm phong theo quy định).

* Tại bản Kết luận giám định số 691/GĐ ngày 23/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

1. 45 (bốn mươi lăm) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phần II) có tổng khối lượng là 4,5211g (bốn phẩy năm hai một một gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

2. Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.2, phần II) có tổng khối lượng là 2,9853g (hai phẩy chín tám năm ba gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đang tiếp tục tạm giữ gồm:

+ 4,3211g (bốn phẩy ba hai một một gam) mẫu bột được nghiền từ 45 (bốn mươi lăm) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ;

+ 2,7853g (hai phẩy bảy tám năm ba gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng;

+ Các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong theo quy định.

Dương Thị L tàng trữ trái phép nhằm mục đích để sử dụng đã được giám định nêu trên đều là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là: $4,5211g + 2,9853g = 7,5064g$ (bảy phẩy năm không sáu bốn gam).

* *Về xử lý vật chứng:* Đối với vật chứng là ma túy đang tạm giữ nêu trên đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đang tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 05 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Dương Thị L về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Dương Thị L phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Thị L từ 09 tháng đến 01 năm tù về Tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản;

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Dương Thị L từ 5 năm 6 tháng tù đến 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung cả hai tội, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/11/2021 đến ngày 26/11/2021.

+ Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại xe máy nhãn hiệu Honda Vario biển số 75B1-432.53 màu sơn trắng cam và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 75B1-432.53 cho anh Hồ Quốc A là chủ sở hữu. Đối với 09 (chín) trang giấy có tin nhắn về việc nhờ cầm xe máy tiếp tục lưu giữ và đã đưa vào bút lục của hồ sơ vụ án. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

+ Về trách nhiệm dân sự: Anh Hồ Quốc A không có yêu cầu gì thêm về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L. Anh Hà Dư Q yêu cầu bị cáo Dương Thị L bồi thường số tiền 9.000.000 đồng (chín triệu đồng), L đã bồi thường số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền còn lại 4.500.000 đồng bị cáo L chưa bồi thường. Nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo L phải bồi thường cho anh Hà Dư Q 4.500.000 đồng.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 10/11/2021, tại khu vực trước quán cà phê tại địa chỉ số 150 đường Phan Bội Châu, phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Dương Thị L đã mượn của anh Hồ Quốc A xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, biển kiểm soát 75B1- 432.53 để đi có việc nhưng sau đó Dương Thị L đã đưa đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Qua định giá, xác định xe mô tô biển kiểm soát 75B1-432.53 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng).

Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 17/11/2021 tại phòng 02 nhà trọ ở địa chỉ số 5/30/16 đường Duy Tân, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Dương Thị L có hành vi tàng trữ trái phép 7,5064g (bảy phẩy năm không sáu bốn gam) ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Dương Thị L, về các tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do ham chơi, đua đòi nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng bị xử lý hành chính và bị Tòa án xử phạt liên quan đến ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Trong vụ án Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan một phần thiệt hại; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện và cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Do bị cáo phạm 02 tội nên cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả 02 tội.

Đối với anh Nguyễn Bảo H là người giúp L đưa xe mô tô đi cầm cố cho anh Hà Dư Q. Tuy nhiên, anh H không biết đây là tài sản do L mượn của anh Hồ Quốc A sau đó đưa đi cầm cố để chiếm đoạt nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc xử lý hành chính Nguyễn Bảo H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã nhắc nhở để rút kinh nghiệm là có cơ sở.

Đối với anh Hà Dư Q khi nhận cầm cố xe mô tô không biết đây là tài sản do Dương Thị L chiếm đoạt mà có nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an thành phố Huế đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Dư Q theo quy định của pháp luật là có cơ sở.

Đối với đối tượng nam thanh niên bán ma túy cho Dương Thị L, quá trình điều tra không xác định được họ tên, nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người này nên không có cơ sở xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

[4]. Về xử lý vật chứng: căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

Đối với 09 (chín) trang giấy có tin nhắn về việc nhờ cầm xe máy tiếp tục lưu giữ và đã đưa vào bút lục của hồ sơ vụ án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hà Dư Q yêu cầu bị cáo Dương Thị L bồi thường số tiền 9.000.000 đồng (chín triệu đồng), L đã bồi thường số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền còn lại 4.500.000 đồng buộc bị cáo L phải tiếp tục bồi thường cho anh Quang

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Dương Thị L (Si) phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản;

Xử phạt bị cáo Dương Thị L 01 (một) năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Dương Thị L (Si) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Xử phạt bị cáo Dương Thị L 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt cả 02 tội là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/11/2021 đến ngày 26/11/2021.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

Đối với 09 (chín) trang giấy có tin nhắn về việc nhờ cầm xe máy tiếp tục lưu giữ và đã đưa vào bút lục của hồ sơ vụ án.

Vật chứng trên được xác định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Dương Thị L phải chịu trách nhiệm bồi thường số tiền 4.500.000 đồng cho anh Hà Dư Q.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và anh Quang có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Bị cáo Dương Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh; VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu, Dán án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Tú